

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUY NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2025/HS-ST

Ngày: 18 - 02 - 2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Ngọc Đông

2. Bà Lê Thị Ngọc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mỹ Lệ là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 299/2024/TLST - HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

NGUYỄN HẢI Y, sinh ngày 07/01/2005; tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 19 Võ Thị S, khu phố 1, phường N, thành phố Q, tỉnh B; nơi ở hiện tại: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1982 và bà Đỗ Thị Mỹ T, sinh năm 1984; Em ruột: có 01 người; Con: Có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 22/11/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo bị khởi tố, bắt truy nã, bị tạm giữ từ ngày 27/10/2024, chuyển tạm giam từ ngày 30/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Quy Nhơn. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Hoàng Linh N, sinh ngày 29/7/2016;

Địa chỉ: 1083/15/22 Trần Hưng Đ, phường Đ, thành phố Q, tỉnh B.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 17B, khu phố 4, phường Đ, thành phố Q, tỉnh B (mẹ ruột); có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1957  
Địa chỉ cũ: Tổ 22, khu phố 5, phường L, thành phố Q, tỉnh B;  
Địa chỉ mới: 115 Lê Lợi, phường T, thành phố Q, tỉnh B; có đơn xin vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 2004  
Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện T, tỉnh B; có đơn xin vắng mặt.
3. Anh Võ Văn T, sinh năm 2003  
Địa chỉ: Tổ 3, khu vực 1, phường G, thành phố Q, tỉnh B; có đơn xin vắng mặt.
4. Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1972  
Địa chỉ: Tổ 10, khu phố 1, phường Q, thành phố Q, tỉnh B; có đơn xin vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 ngày 22/3/2023, Nguyễn Hải Y điều khiển xe mô tô biển số 77L2 – 019.60 đi ngang qua Trường tiểu học Trần Quốc T thuộc khu vực 6, phường Đ, thành phố Q. Thấy cổng trường mở nên Y dừng xe đi bộ vào nhà vệ sinh của trường. Sau khi đi vệ sinh xong, Y quay ra thì gặp Nguyễn Hoàng Linh N (Sinh năm: 2016, là học sinh lớp 1 Trường tiểu học Trần Quốc T) đang vào nhà vệ sinh. Thấy N mang dây chuyền vàng có mặt hình phật bà quan âm bằng vàng, đôi bông tai bằng vàng nên Y nảy sinh ý định chiếm đoạt. Y tiếp cận làm quen với N sau đó giả vờ nói rằng Y sẽ tháo dây chuyền cất cho N để không bị mất nên N tin tưởng để Y tháo sợi dây chuyền vàng và đôi bông tai bằng vàng của N ra rồi Y lén cất giấu trong người mình. Y lấy ra tờ tiền 10.000 đồng cuộn tròn lại bỏ vào túi quần của N rồi nói: “Dây chuyền và đôi bông tai của em chị đã dùng tờ tiền cuộn lại bỏ trong túi quần em rồi đó”. Sau đó, Y và N rời khỏi nhà vệ sinh. Đi một đoạn, N phát hiện trong túi quần không có sợi dây chuyền và đôi bông tai nên chạy theo Y hỏi sợi dây chuyền của mình đâu. Do lo sợ nên Y nói N ra cổng để trả lại nhưng do đến giờ ăn cơm trưa nên N quay lại lớp nên Y ra khỏi cổng trường rồi điều khiển xe mô tô xuống hiệu vàng Thanh D trên đường Lê L, thành phố Q bán tài sản vừa chiếm đoạt được. Chị Nguyễn Thị Cẩm T là nhân viên của hiệu vàng Thanh Dung 2 kiểm tra tài sản và mua với số tiền 4.284.000 đồng. Đến tối ngày 22/03/2023, chị Nguyễn Thị Mỹ T (mẹ của N) tắm rửa cho N phát hiện mất sợi dây chuyền và đôi bông tai nên mới hỏi thì N kể lại việc bị Y chiếm đoạt. Chị T đến Công an phường Đ trình báo sự việc.

Qua xác minh, Công an phường Đ đã triệu tập Nguyễn Hải Y làm việc, Y đã giao nộp lại số tiền 2.500.000 đồng.

Chủ hiệu vàng Thanh Dung 2 là ông Lê Văn T khai báo sau khi mua số vàng trên đã nấu chảy để làm nữ trang khác nên không thu hồi được vật chứng.

Đến ngày 26/10/2024, Nguyễn Hải Y bị bắt theo Quyết định truy nã.

Ngày 06/5/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận:

+ 01 sợi dây chuyền vàng kiểu dáng hình sợi mì, có mặt hình phật bà quan âm đều là vàng tây 61%, tổng trọng lượng 9 phân 7 li, trị giá 3.373.666 đồng.

+ 01 đôi bông tai bằng vàng tây 61%, vành bông tai hình tròn có hình con thỏ, tổng trọng lượng 3 phân 7 li, trị giá 1.356.333 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.729.999 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hải Y đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*Vật chứng vụ án:*

- 2.500.000 đồng.

- 02 đoạn Camera ghi lại hình ảnh vụ việc tại Trường Tiểu học Trần Quốc T và 02 đoạn Camera ghi lại hình ảnh Y đem vàng đến bán tại hiệu vàng Thanh D.

Về dân sự: Nguyễn Hải Y đã bồi thường cho Nguyễn Hoàng Linh N số tiền 5.300.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số: 05/CT - VKSQN ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hải Y** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hải Y khai nhận có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của cháu Nguyễn Hoàng Linh N. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đề nghị: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hải Y về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Y từ 09 đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại 2.500.000 đồng cho bị cáo. 02 đoạn Camera ghi lại hình ảnh vụ việc tại Trường Tiểu học Trần Quốc Toản và 02 đoạn Camera ghi lại hình ảnh Y đem vàng đến bán tại hiệu vàng Thanh D lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai và rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên,

Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vì cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 22/3/2023 tại trường tiểu học Trần Quốc T thuộc khu vực 6, phường Đ, thành phố Q, Nguyễn Hải Y đã thực hiện hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm em Nguyễn Hoàng Linh N tin tưởng giao và sau đó chiếm đoạt tài sản là sợi dây chuyền có mặt hình phật bà quan âm bằng vàng trị giá 3.373.666 đồng và một đôi bông tai bằng vàng trị giá 1.356.333 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.729.999 đồng. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo **Nguyễn Hải Y** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ Luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng cố ý thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

4.1 Về nhân thân: Ngày 22/11/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải Y được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, “*Người phạm tội là phụ nữ có thai*” quy định tại các điểm b, s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại và bị cáo phạm tội khi đang có thai, do đó xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt, sớm hòa nhập với cộng đồng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Hải Y đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.300.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đang tạm giữ số tiền 2.500.000 đồng. Xét thấy số tiền này do bị cáo phạm tội mà có. Tuy nhiên bị cáo Y đã bồi thường cho bị hại xong nên hoàn trả lại cho bị cáo số tiền 2.500.000 đồng (Theo uỷ nhiệm chi ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn).

Đối với 02 đoạn Camera ghi lại hình ảnh vụ việc tại Trường Tiểu học Trần Quốc T và 02 đoạn Camera ghi lại hình ảnh Y đem vàng đến bán tại hiệu vàng Thanh D dùng để lưu hồ sơ vụ án.

[8] Về vấn đề khác: Đối với ông Lê Văn T (chủ tiệm vàng Thanh D), chị Nguyễn Thị Cẩm T (nhân viên tiệm vàng) khi mua tài sản từ bị cáo Y nhưng không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, không hứa hẹn, bàn bạc trước với Y nên ông T và chị T không phạm tội.

[9] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Hải Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng, mức hình phạt xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm b, s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải Y phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Y **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 27/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hải Y số tiền 2.500.000 đồng (Theo uỷ nhiệm chi ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn).

4. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Hải Y** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: **Bị cáo** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Hương**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**Trần Thị Hương**